TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 29-11- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Lan Anh;

Ông Trần Cao Sơn.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Công Thương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/203/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11năm 2023 đối với bị cáo:

Vi Văn M, sinh năm 1993 tại huyện C, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT: Bản M, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; nơi ở: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn K và bà Lê Thị H; vợ con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/5/2023 Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị bắt, giam giữ ngày 22 tháng 8 năm 2023; có mặt.

- *Bị hại:* Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ XNK T;

Địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đặng Thị H – Giám đốc; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Số Y, phường M, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn M là công nhân của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ XNK T (Viết tắt Công ty T) có địa chỉ tại: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định. Do cần tiền chi tiêu cá nhân, M đã nhiều lần lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty mình, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 16/8/2023, lợi dụng không có người để ý, M đi lên hành lang tầng 2 của Công ty bỏ 03 "Cục màng lọc sạn" vào 02 bao tải (01 bao 01 cục và 01 bao 02 cục) thả xuống tầng 1 rồi dùng xe đẩy có sẵn trong xưởng chở ra cất giấu tại nơi tập kết rác thải cách Công ty khoảng 100m. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, M mượn xe Mô tô biển số 28E1-39xx của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1975 là người làm cùng Công ty nói là đi mua nước uống để chở 02 bao chứa "Cục màng lọc sạn" đến cửa hàng thu mua phế liệu T của anh Phạm Văn T, sinh năm 1988 tại thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định nói dối sắt vụn là hàng lỗi của Công ty và cân bán cho anh T với giá 7.500đ/kg x 75 kg được số tiền 562.000đ. Sau đó, M về Công ty trả xe cho anh L.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 18/8/2023, M tiếp tục thực hiện hành vi như trước, lấy 03 "Cục màng lọc sạn" cùng loại đem cất giấu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, M mượn xe Mô tô biển số 18U1-78xx của anh Nguyễn Công H, sinh năm 1993 là người làm cùng Công ty nói là đi mua nước uống rồi chở các "Cục màng lọc sạn" đến cửa hàng thu mua phế liệu T bán được số tiền 562.000đ. Sau đó, M về Công ty trả lại xe cho anh H.

Lần thứ ba: Khoảng 06 giờ ngày 20/8/2023, M tiếp tục lấy 03 "Cục màng lọc sạn" cùng loại đem cất giấu như các lần trước. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Mớ dùng xe Mô tô biển số 37D1-212.xx mượn anh Vi Văn T, sinh năm 1995 là người làm cùng Công ty vận chuyển các "Cục màng lọc sạn" đến cửa hàng thu mua phế liệu T bán được số tiền 562.000đ. Sau đó, M về trả lại xe cho anh T.

Lần thứ tư: Khoảng 06 giờ ngày 21/8/2023, M tiếp tục lên tầng 2 Công ty bỏ 01 "Cục màng lọc sạn" cùng loại vào bao tải thả xuống tầng 1 rồi đi xuống khu nhà xưởng lấy 01 trục của máy cán nhựa; 02 vòng bi của máy tạo hạt nhựa rồi dùng xe đẩy trong xưởng chở ra cất giấu trên hè Đại lộ cách Công ty khoảng 150m. Đến khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày, M mượn xe Mô tô biển số 37D1-212.xx của anh T đi đến cửa hàng thu mua phế liệu T gặp và bảo anh T có sắt bán nhưng do đau tay không bê được và nhờ anh T đi bê hộ. M chở anh T ngồi sau xe Mô tô kéo theo chiếc xe lôi đến vận chuyển số tài sản cất giấu về cửa hàng của anh T. Sau khi cân, xác định chiếc trục của máy cán nhựa 53 kg; 02 vòng bi của máy tạo hạt nhựa 08 kg; 01 cục màng lọc sạn 25 kg thì anh T mua và trả cho M số tiền 675.000đ.

Ngày 22/8/2023, Công ty T phát hiện bị mất tài sản, bà Đặng Thị H – Giám đốc Công ty có đơn trình báo đến Công an thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định.

Vụ việc sau đó được chuyển đến Công an huyện Mỹ Lộc giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả điều tra, Cơ quan điều tra xác định Vi Văn M một mình thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của Công ty T như trên và thu hồi các vật chứng liên quan.

Bản kết luận định giá tài sản số: 20/KL-HĐĐGTS ngày 24/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

- 10 cục chứa màng lọc sạn bằng kim loại có trọng lượng 250kg (25kg/cục) có giá trị là 10 cục x 25kg x 80.000đ/kg = 20.000.000đ;

- 01 trục của máy cán nhựa bằng kim loại có trọng lượng 53kg (Đã bị hỏng) có giá trị là 424.000đ;

- 02 vòng bi của máy tạo hạt nhựa bằng kim loại có trọng lượng 08kg, có giá trị hiện tại là 1.100.000đ;

Tổng cộng giá trị tài sản theo yêu cầu định giá có giá trị hiện tại là: 21.524.000đ (Hai mốt triệu năm trăm hai tư nghìn đồng).

Bà Đặng Thị H – Giám đốc Công ty T đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì.

Anh Phạm Văn T chủ cửa hàng thu mua phế liệu T đã bỏ ra số tiền 2.361.000đ mua tài sản của M nhưng được xác định không có sự quen biết hay hứa hẹn việc tiêu thụ tài sản phạm pháp của M. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý đối với anh T. Bản thân anh T không yêu cầu M phải bồi thường số tiền này.

Anh Nguyễn Văn L chủ sở hữu xe Mô tô biển số 28E1-39xx; anh Nguyễn Công H chủ sở hữu xe Mô tô biển số 18U1-7xx; anh Vi Văn T chủ sở hữu xe Mô tô biển số 37D1-212.xx được xác định không biết việc M mượn xe để sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với các anh L, H và T.

Bản cáo trạng số 40/CT - VKS-ML ngày 30/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Vi Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo từ ngày 16 đến ngày 21 tháng 8 năm 2023 đã bốn lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của Công ty T, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo M thành khẩn khai nhận rõ từng lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của mình tại Công ty T như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố; xác nhận kết luận định giá về giá trị số tài sản chiếm đoạt mang đi tiêu thụ là đúng; bản thân bị truy tố là không oan và xin nhận trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố

bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản"; căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; truy thu số tiền bị cáo chiếm hưởng 2.361.000đ để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo, bị hại cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo và lời khai của bị hại; Biên bản xác minh; Biên bản và tài liệu khám nghiệm hiện trường; Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự; lời khai người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 16 đến ngày 21 tháng 8 năm 2023, Vi Văn M đã bốn lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty T có địa chỉ tại: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định, cụ thể: Các ngày 16, 18 và 20 mỗi ngày chiếm đoạt 03 "Cục màng lọc sạn" kim loại có giá trị 6.000.000đ. Ngày 21 chiếm đoạt 01 "Cục màng lọc sạn" kim loại có giá trị 2.000.000đ; 01 trục của máy cán nhựa bằng kim loại có giá trị 424.000đ; 02 vòng bi của máy tạo hạt nhựa bằng kim loại có giá trị 1.100.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 21.524.000đ (Hai mốt triệu năm trăm hai tư nghìn đồng). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo bốn lần, mỗi lần chiếm đoạt tài sản của Công ty T có giá trị trên 2.000.000đ đều cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Vi Văn M là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, hành vi của bị cáo không những gây bất bình, phẫn nộ trong quần chúng nhân dân mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bình thường về thể chất và tâm thần, nhận thức rõ được những việc làm sai trái vi phạm pháp luật thì lẽ ra phải biết tu dưỡng, rèn luyện và lao động hữu ích để tạo ra của cải vật chất cho gia đình, xã hội. Nhưng trái lại, với lối sống buông thả, không chịu rèn luyện và tu dưỡng nên bị cáo đã không làm chủ được bản thân trước cám dỗ vật chất đời thường. Trong một khoảng thời gian ngắn, bị cáo đã nhiều lần chiếm đoạt tài sản của chính Công ty nơi bị cáo được nhận làm công nhân. Hành vi đó của bị cáo là vi phạm pháp luật Nhà nước, trái với đạo đức xã hội. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục là thoả đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự thì trong quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải đó là tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét đề nghị của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này mà sẽ cân nhắc để ấn định một mức hình phạt cụ thể, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cũng đủ để cải tạo bị cáo thành người có ích.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Toàn bộ tài sản là vật chứng liên quan đến vụ án bị thu giữ đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Bị hại cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Số tiền 2.361.000đ bị cáo không phải bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Phạm Văn T do anh T không yêu cầu được coi là thoả thuận dân sự giữa hai bên, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử không truy thu số tiền này để sung quỹ Nhà nước theo như đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế của bị cáo hiện không có nghề nghiệp thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vi Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo M 21 (Hai mốt) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 22 tháng 8 năm 2023.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Toà án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang